**TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP - MA TRẬN, ĐẶC TẢ NỘI DUNG ÔN TẬP**

**GIỮA HKI NĂM HỌC 2020-2021 - MÔN SINH HỌC 11**

**I. Nội dung ôn tập và Ma trận đề thi**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Số câu hỏi TNKQ** | | **Số câu hỏi tự luận** | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
|  | Sự hấp thụ nước và muối khoáng ở rễ | 3 | 2 | 1 |  |
|  | Vận chuyển các chất trong cây | 3 | 2 | 1 |  |
|  | Thoát hơi nước | 2 | 2 |  |  |
|  | Vai trò của các Nguyên tố khoáng | 3 | 3 |  |  |
|  | Dinh dưỡng nitơ ở thực vật | 5 | 3 |  | 1 |
| **Tổng số câu** | | **16** | **12** | **2** | **1** |
| **Tổng số điểm** | | **4** | **3** | **2** | **1** |

**II. Đặc tả**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đặc tả yêu cầu các mức độ nhận thức** |
| **1** | Sự hấp thụ nước và muối khoáng ở rễ | **Nhận biết:**  - Nhận ra vai trò của nước ở thực vật  - Nhận ra tế bào, cơ quan hấp thụ nước và ion khoáng ở thực vật.  - Nhận ra các con đường xâm nhập, vận chuyển nước và ion khoáng ở rễ thực vật.  - Nhận ra đặc điểm của quá trình trao đổi nước ở thực vật.  **Thông hiểu:**  - Xác định được vai trò của nước đối với quá trình trao đổi chât ở thực vật.  - Xác định được các con đường xâm nhập, vận chuyển nước và ion khoáng ở rễ thực vật.  - Xác định được đặc điểm của quá trình trao đổi nước ở thực vật.  **Vận dụng:**  Trình bày được sự trao đổi nước ở thực vật phụ thuộc điều kiện môi trường.  - Trình bày được cơ chế trao đổi nước.  - Phân biệt được các con đường vận chuyển nước ở rễ |
| **2** | Vận chuyển các chất trong cây | **Nhận biết:**  - Nhận ra cấu tạo, dòng vật chất, động lực của mạch gỗ và mạch rây.  - Nhận ra đặc điểm của các dòng vận chuyển các chất trong cây.  **Thông hiểu:**  - Xác định được đặc điểm của các dòng vận chuyển các chất trong cây.  - Xác định được cấu tạo, dòng vật chất, động lực của mạch gỗ và mạch rây.  **Vận dụng:**  - Phân biệt được các dòng vận chuyển vật chất trong cây: cấu tạo, thành phần dịch mạch, động lực |
| **3** | Thoát hơi nước | **Nhận biết:**  - Nhận ra tế bào, cơ quan thoát hơi nước ở thực vật  - Nhận ra đặc điểm của các con đường thoát hơi nước ở thực vật.  - Nhận ra các tác nhân môi trường ảnh hưởng đến trao đổi nước ở thực vật.  - Nhận ra khái niệm, vai trò sự cân bằng nước ở cây trồng  **Thông hiểu:**  - Xác định được đặc điểm của thoát hơi nước ở thực vật.  - Xác định được ý nghĩa thoát hơi nước ở thực vật với đời sống thực vật.  - Xác định được cơ chế trao đổi nước ở thực vật gồm 3 quá trình liên tiếp: Hấp thụ nước, vận chuyển nước và thoát hơi nước. |
| **4** | Vai trò của các Nguyên tố khoáng | **Nhận biết:**  - Nhận ra nguyên tố khoáng thiết yếu ở thực vật.  - Nhận ra các loại nguyên tố khoáng và vai trò của nó với thực vật..  **Thông hiểu:**  - Xác định được các loại nguyên tố khoáng, vai trò của nó với thực vật  - Xác định được các nguồn cung cấp các nguyên tố dinh dưỡng khoáng cho cây.  - Xác định được khái niệm, phân loại, vai trò, biểu hiện của cây khi thiếu nguyên tố dinh dưỡng khoáng thiết yếu. |
| **5** | Dinh dưỡng nitơ ở thực vật | **Nhận biết:**  - Nhận ra vai trò của nitơ đôi với trao đổi chất và năng lượng ở thực vật.  - Nhận ra được dạng nitơ mà cây hấp thụ.  - Nhận ra các nhóm vi sinh vật tham gia vào quá trình chuyển hóa nitơ cung cấp cho cây.  **Thông hiểu:**  - Xác định được vai trò của nitơ, sự đồng hóa nitơ trong đất và trong khí quyển thành dạng cây hấp thụ được.  - Xác định được sơ đồ sự phụ thuộc về mặt dinh dưỡng nitơ của cây vào hoạt động của vi sinh vật đất.  - Xác định được các nhóm vi sinh vật cố định nitơ và điều kiện cần để cố định nitơ.  **Vận dụng:**  - Trình bày được mối quan hệ giữa phân bón với năng suất cây trồng và môi trường  - Trình bày được điều kiện có thể chuyển hóa nitơ phân tử trong không khí thành dạng cây hấp thụ được.  Vận dụng cao  - Giải thích được khả năng cố định nitơ phân tử của vi sinh vật, sự bón phân hợp lí tạo năng suất cao của cây trồng.  - Giải thích một số biện pháp cải tạo đất nhờ trồng cây hợp lí. |